THÔNG BÁO

Mời tham gia báo hàng hóa, dịch vụ, nhân công và thi công Công trình: Nhà vệ sinh học đường trường PTDTBT TH&THCS Phân hiệu Trường PTDT Bán trú TH&THCS Túng Sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã Tân Tiến về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Nhà vệ sinh học đường phân hiệu trường PTDTBT TH&THCS Túng Sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

Ban Quản lý Dự án Plan xã Tân Tiến xin thông báo tới các chủ cửa hàng, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn xã quan tâm, tham gia báo giá hàng hóa, dịch vụ, nhân công và tổ chức thi công công trình: Nhà vệ sinh học đường phân hiệu trường PTDTBT TH&THCS Túng Sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

- Tên công trình: Nhà vệ sinh học đường phân hiệu trường PTDTBT TH&THCS Túng Sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

- Hạng mục: Nhà vệ sinh lắp ghép 11 gian + Hạng mục phụ trợ.

- Địa điểm công trình: Thôn Túng Sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang.

- Thời gian báo giá: Từ ngày 28-05/11/2026.

- Mở báo giá: Vào hồi 9h00', ngày 4/11/2025, tại Văn phòng Plan Vùng Tuyên Quang, thôn 2, xã Hoàng Su Phì, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện chủ cửa hàng, doanh nghiệp trực tiếp đến để tiến hành mở báo giá, mang theo Giấy phép đăng ký kinh doanh và căn cước công dân.

- Nội dung, khối lượng hàng hóa, dịch vụ, nhân công theo thiết kế như sau:

TT	Nội dung hao phí	Đơn vị tính	Tổng khối lượng	Ghi chú
A	**Phần vật liệu xây dựng**			
1	Cát trát (cát mịn: 0.5m3); Cát vàng, cát nền: 4m3;	m3	4,50	
2	Đá, sỏi 1x2 cm và (2x4cm 1m3)	m3	1,50	
3	Đá, sỏi 4x6 cm	m3	5,00	
4	Đá cấp phối dmax ≤ 4	m3		
5	Gỗ ván khuôn, đà, cây trống..	m3	0,50	
6	Gia công, cung cấp và lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống vách ngăn vệ sinh Compact HPL chống nước, bao gồm cửa, vách ngăn và toàn bộ phụ kiện theo hồ sơ thiết kế; Thi công, lắp dựng hoàn chỉnh hệ thống vách ngăn vệ sinh Compact HPL chống nước dày 12mm, bao gồm đầy đủ khung đỡ, phụ kiện và nhân công lắp đặt theo hồ sơ thiết kế	m2	149,00	
7	Gạch lát nền chống trơn, kích thước 300x300mm	m2	15,00	

8	Xi măng Poóc lăng hỗn hợp PCB40 hoặc tương đương, bao 50kg, đáp ứng TCVN hiện hành	kg	1.700,00	
9	Xi măng trắng	kg	2,00	
10	Tôn múi lợp mái mạ màu dày ≥ 0,40 mm, chiều dài theo thiết kế, bao gồm phụ kiện lắp đặt	m2	35,00	
11	Thép hình, thép tấm kết cấu mác SS400 hoặc tương đương, Mạ kẽm nhúng nóng hoặc sơn chống gỉ 02 lớp theo hồ sơ thiết kế, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hồ sơ thiết kế	kg	193,00	
12	Đinh các loại	kg	6,00	
13	Chậu xí Xổm bằng sứ vệ sinh cao cấp, chất lượng tương đương Viglacera/Inax, bao gồm đầy đủ phụ kiện lắp đặt đồng bộ.	bộ	5,00	
14	Bể chứa nước Inox 2,0m³, vật liệu Inox SUS304 hoặc tương đương, bao gồm phụ kiện và lắp đặt hoàn chỉnh theo hồ sơ thiết kế.	bộ	1,00	
15	Côn, cút, tê, măng sông nhựa PPR D25, PN10, chiều dày 3,5mm hoặc tương đương	cái/bộ	72,00	
16	Côn, cút, tê, măng sông nhựa PPR D40, PN10, chiều dày 5,5mm hoặc tương đương	cái/bộ	28,00	
17	Côn, cút, tê, chếch, phụ kiện nhựa PVC miệng bát D100 hoặc tương đương	cái/bộ	9,00	
18	Đầu nối thẳng PPR đường kính 25mm, chiều dày 3,5mm	cái	10,00	
19	Đầu nối thẳng PPR đường kính 40mm, chiều dày 5,5mm	cái	9,00	
20	Gioăng cao su D100mm	cái	9,00	
21	Nút bịt nhựa PPR D25 hoặc tương đương, phù hợp hệ thống cấp nước sinh hoạt; chịu áp lực PN10 trở lên; mới 100%, đồng bộ với hệ thống ống PPR D25.	cái	60,00	
22	Nút bịt nhựa PPR D40 hoặc tương đương, phù hợp hệ thống cấp nước sinh hoạt; chịu áp lực PN10 trở lên; mới 100%, đồng bộ với hệ thống ống PPR D40.	cái	12,00	
23	Ống nhựa luồn dây điện PVC cứng hoặc tương đương, đường kính ≤27mm, lắp nổi bảo vệ dây dẫn điện; chịu va đập, chống cháy lan, phù hợp lắp đặt trong công trình dân dụng.	m	51,00	

24	Ống nhựa PVC thoát nước D100, kiểu miệng bát, chiều dài tiêu chuẩn 6m/cây hoặc tương đương; sử dụng cho hệ thống thoát nước thải; chịu ăn mòn, chịu ẩm, phù hợp lắp đặt ngầm trong công trình.	m	32,00	
25	Ống nhựa PPR D25, áp lực làm việc PN10 trở lên, chiều dày thành ống 3,5mm; sử dụng cho hệ thống cấp nước sinh hoạt; mới 100%, phù hợp hàn nhiệt.	m	65,00	
26	Ống nhựa PPR D40, áp lực làm việc PN10 trở lên, chiều dày thành ống 5,5mm; sử dụng cho hệ thống cấp nước sinh hoạt; mới 100%, phù hợp hàn nhiệt.	m	55,00	
27	Phễu thu sàn D100 có chắn rác inox, chống mùi, đồng bộ hệ thống thoát nước theo hồ sơ thiết kế.	bộ	11,00	
28	Van ren D40mm: Dùng cho hệ thống cấp nước sinh hoạt, chất lượng tương đương các sản phẩm phổ biến trên thị trường, đầy đủ phụ kiện lắp đặt.	bộ	2,00	
29	Vòi rửa 1 vòi: Vòi inox hoặc tương đương dùng cho khu vệ sinh học sinh, bền, chống gỉ, kèm đầy đủ phụ kiện lắp đặt hoàn chỉnh.	bộ	11,00	
30	Hộp đựng xà phòng rửa tay treo tường, dung tích từ 300-500ml, chất lượng tương đương các sản phẩm sử dụng trong trường học, bao gồm đầy đủ phụ kiện lắp đặt.	bộ	5,00	
31	Aptomat 1 pha, dòng định mức ≤50A, điện áp 220V, có chức năng bảo vệ quá tải và ngắn mạch, mới 100%, chất lượng tương đương các sản phẩm phổ biến trên thị trường.	bộ	1,00	
32	Công tắc điện 1 hạt, điện áp 220V, lắp nổi hoặc âm tường, mới 100%.	bộ	9,00	
33	Dây điện lõi đồng bọc PVC, tiết diện phù hợp hồ sơ thiết kế, mới 100%. 2x2.5mm	m	101,00	
34	Đèn chiếu sáng LED hoặc tương đương, phù hợp khu vệ sinh công cộng.	bộ	9,00	
35	Hộp nối, hộp phân dây, hộp Aptomat ≤40cm²	bộ	9,00	
36	Biển đá công trình, kích thước 71,5 x 52 x 1,8 cm theo mẫu Plan cung cấp	bộ	1,00	

B	**NHÂN CÔNG**			
1	Thi công hoàn thiện Nhà vệ sinh học sinh lắp ghép gồm 05 phòng vệ sinh, 02 phòng tắm tập thể; bao gồm phần móng, nền, khung thép, mái tôn, vách Compact, điện, nước, bể nước inox, bể phốt, hố ga và toàn bộ công tác hoàn thiện theo hồ sơ thiết kế.	Công trình	1,00	

Chi tiết liên hệ Ban Quản lý Dự án Plan xã Tân Tiến, qua bà Lù Thị Hương - ĐPV hoặc ông Thân Văn Tiến – Thành viên Ban Quản lý Dự án, Phó Hiệu trưởng Phân hiệu Trường PTDT Bán trú TH&THCS Túng Sán.